

Số: 1159/QĐ-UBND

Bến Tre, ngày 16 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục 03 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Lưu thông hàng hoá trong nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bến Tre

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 201/QĐ-BCT ngày 17 tháng 01 năm 2018 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong hoặc sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1271/TTr-SCT ngày 08 tháng 8 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 03 thủ tục hành chính ban hành được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Lưu thông hàng hoá trong nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết định số 872/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố bộ thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh các PCVP. UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân cấp huyện (kèm hồ sơ);
- Phòng KSTT (kèm hồ sơ), KT, TTPVHCC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT.



Cao Văn Trọng

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HOÁ TRONG
NƯỚC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN
CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẾN TRE**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1159/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bến Tre

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá trong nước			
1	B-BCT- 262046	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi một số nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương
2	B-BCT- 262048	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	
3	B-BCT- 262047	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	



PHẦN BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI,
THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN/THÀNH PHỐ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẾN TRE

LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HOÁ TRONG NƯỚC

1. Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá

- Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Bước 2. Nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Trong giờ hành chính, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần.

Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ kiểm tra hồ sơ:

- + Nếu hồ sơ đầy đủ thì nhận hồ sơ, ra biên nhận và hẹn trả kết quả;
- + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì trả hồ sơ yêu cầu bổ sung.

Bước 3. Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng các huyện, thành phố thẩm định hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì có văn bản hoặc có thông báo yêu cầu bổ sung trong thời hạn 07 ngày làm việc.

+ Nếu hồ sơ hợp lệ thì Phòng chuyên môn tham mưu Lãnh đạo cấp giấy phép trong thời hạn 15 ngày làm việc.

Bước 4. Đến hẹn thương nhân mang biên nhận đến tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện/thành phố trên địa bàn tỉnh Bến Tre nhận kết quả và đóng phí theo quy định.

- **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện/thành phố.

- Thành phần hồ sơ:

- + Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá;
- + Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế;
- + Bản sao các văn bản giới thiệu của các thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh

- **Số lượng hồ sơ:** 02 bộ (01 bộ gửi Phòng kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng, 01 bộ thương nhân lưu).

- **Thời hạn giải quyết:** 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Thời hạn của Giấy chứng nhận:** 05 năm

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng các huyện, thành phố.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

- **Phí:** không

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có):** Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá Phụ lục 23 kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):**

+ *Thương nhân có đăng ký ngành nghề kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá;*

+ *Địa điểm kinh doanh không vi phạm quy định về địa điểm không được bán thuốc lá theo quy định tại khoản 2 Điều 25 (Bán thuốc lá) Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá năm 2012;*

+ *Có văn bản giới thiệu của các thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh.*

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính sửa đổi:**

+ Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.

+ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 06 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

+ Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 09 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

+ *Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi một số nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương./.*

TÊN THƯƠNG NHÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /... .., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY PHÉP BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ

Kính gửi: Phòng Kinh tế và Hạ tầng/Phòng Kinh tế các huyện và thành phố.

1. Tên thương nhân:.....
 2. Địa chỉ trụ sở chính: Điện thoại:.....Fax:.....;
 4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số..... do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng..... năm....., đăng ký thay đổi lần thứ ngàytháng..... năm.....;
 5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):
 - Tên:;
 - Địa chỉ: Điện thoại:..... Fax:.....;
- Đề nghị Phòng Kinh tế/ Kinh tế và Hạ tầng các huyện và thành phố..... (1) xem xét cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá, cụ thể như sau:
6. Được phép mua sản phẩm thuốc lá của các thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá có tên sau:.....(2)
 7. Được phép tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá tại các địa điểm:.....(3).....(ghi rõ tên thương nhân).....xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25/9/2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của thương nhân
(họ và tên, ký tên, đóng dấu)

Hồ sơ gồm:

- + Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá;
- + Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế;
- + Bản sao các văn bản giới thiệu của các thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh

Chú thích:

- Ghi rõ tên huyện (quận) nơi thương nhân dự kiến xin phép để kinh doanh.
- Ghi rõ tên, địa chỉ của các thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá.
- Ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại các địa điểm thương nhân dự kiến xin phép để bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

2. Thủ tục Cấp lại giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá

- Trình tự thực hiện

Bước 1. Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định;

Bước 2. Nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện/thành phố trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Trong giờ hành chính, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần.

Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ kiểm tra hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ đầy đủ thì nhận hồ sơ, ra biên nhận và hẹn trả kết quả;

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì trả hồ sơ yêu cầu bổ sung.

Bước 3. Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng các huyện, thành phố thẩm định hồ sơ:

a) Trường hợp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá hết hiệu lực

+ Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì có văn bản hoặc có thông báo yêu cầu bổ sung trong thời hạn 07 ngày làm việc.

+ Nếu hồ sơ hợp lệ thì Phòng chuyên môn tham mưu Lãnh đạo cấp giấy phép trong thời hạn 15 ngày làm việc.

b) Trường hợp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy

+ Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì có văn bản yêu cầu bổ sung trong thời hạn 07 ngày làm việc.

+ Nếu hồ sơ hợp lệ thì xem xét cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá trong thời hạn 15 ngày làm việc.

Bước 4. Đến hẹn thương nhân mang biên nhận đến tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện/thành phố trên địa bàn tỉnh Bến Tre nhận kết quả và đóng phí theo quy định.

- **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện/thành phố.

- Thành phần hồ sơ:

a) Trường hợp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá hết hiệu lực (phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày)

+ Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá;

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế;

+ Bản sao các văn bản giới thiệu của thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh.

b) Trường hợp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy

- + Văn bản đề nghị cấp lại;
- + Bản sao Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá đã được cấp (nếu có);
- **Số lượng hồ sơ:**
 - + Trường hợp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá hết thời hạn hiệu lực: 02 bộ (01 bộ gửi Phòng kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng, 01 bộ thương nhân lưu).
 - + Trường hợp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy: 01 bộ
- **Thời hạn giải quyết:** 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá.
- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng các huyện, thành phố;
- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.
- **Phí:** không.
- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá Phụ lục 56 kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25/9/2013.
- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**
 - + *Thương nhân có đăng ký ngành nghề kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá;*
 - + *Địa điểm kinh doanh không vi phạm quy định về địa điểm không được bán thuốc lá theo quy định tại khoản 2 Điều 25 (Bán thuốc lá) Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá năm 2012;*
 - + *Có văn bản giới thiệu của các thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh.*
- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**
 - + Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;
 - + Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/06/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;
 - + Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25/9/2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;
 - + *Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ về sửa đổi một số nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.*

Lưu ý. Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung

TÊN THƯƠNG NHÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /... .., ngày..... tháng..... năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GIẤY PHÉP BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ
(trong trường hợp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy)

Kính gửi: Phòng Kinh tế/ Kinh tế và Hạ tầng các huyện, thành phố Bến Tre.

1. Tên thương nhân:
2. Địa chỉ trụ sở chính: Điện thoại:..... Fax:.....;
4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) sốdo.....cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng.....năm....., đăng ký thay đổi lần thứ.....ngày tháng..... năm.....;
5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):
 - Tên:;
 - Địa chỉ:Điện thoại:..... Fax:.....;
6. Đã được Phòng Kinh tế/ Kinh tế và Hạ tầng các huyện và thành phố...(1)..... cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....cho.....
7. Đã được Phòng Kinh tế/ Kinh tế và Hạ tầng các huyện và thành phố.....(1).....cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....cho.....(nếu có).
- 8...(ghi rõ tên thương nhân)...kính đề nghị Phòng Kinh tế/ Kinh tế và Hạ tầng các huyện và thành phố.....(1).....xem xét cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá, với lý do(2).....(ghi rõ tên thương nhân)..... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25/9/2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của thương nhân
 (họ và tên, ký tên, đóng dấu)

Hồ sơ gồm:

- + Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá Phụ lục 56.
- + Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế;
- + Bản sao các văn bản giới thiệu của thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh

Chú thích:

- (1): Ghi rõ tên quận, huyện nơi thương nhân xin cấp phép
- (2): Ghi rõ lý do xin cấp lại.

3. Thủ tục Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá

- Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định;

Bước 2. Nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Trong giờ hành chính, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần.

Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ kiểm tra hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ đầy đủ thì nhận hồ sơ, ra biên nhận và hẹn trả kết quả;

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì trả hồ sơ yêu cầu bổ sung.

Bước 3. Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng cấp huyện thẩm định hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì có văn bản hoặc có thông báo yêu cầu bổ sung trong thời hạn 7 ngày làm việc.

+ Nếu hồ sơ hợp lệ thì Phòng chuyên môn tham mưu cho lãnh đạo cấp giấy phép trong 15 ngày làm việc:

Bước 4. Đến hẹn thương nhân mang biên nhận đến tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện/thành phố trên địa bàn tỉnh Bến Tre nhận kết quả và đóng phí theo quy định.

- **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện/thành phố.

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung;

+ Bản sao Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp;

+ Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ

- **Thời hạn giải quyết:** 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng các huyện, thành phố;

- **Kết quả thực hiện:** Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

- **Phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Phụ lục số 50 kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25/9/2013.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

+ *Thương nhân có đăng ký ngành nghề kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá;*

+ Địa điểm kinh doanh không vi phạm quy định về địa điểm không được bán thuốc lá theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 (Bán thuốc lá) Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá năm 2012;

+ Có văn bản giới thiệu của các thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính sửa đổi:

+ Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

+ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 06 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

+ Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 09 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

+ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi một số nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

Lưu ý. Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung

TÊN THƯƠNG NHÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /... .., ngày..... tháng..... năm 20.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
GIẤY PHÉP BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ**

Kính gửi: Phòng Kinh tế/ Kinh tế và Hạ tầng các huyện, thành phố.

1. Tên thương nhân :
2. Địa chỉ trụ sở chính:; Điện thoại:..... Fax:.....;
4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp)... số do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng..... năm....., đăng ký thay đổi lần thứ ngày..... tháng.....năm.....;
5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):

+ Tên:

+ Địa chỉ:;Điện thoại:..... Fax:.....;

Đã được Phòng Kinh tế/ Kinh tế và Hạ tầng các huyện và thành phố.....cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....Đã được UBND huyện (quận) cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (sửa đổi, bổ sung lần thứ.....) số ngày thángnăm(nếu đã có).....(1).....(ghi rõ tên thương nhân)...Kính đề nghị Phòng Kinh tế/ Kinh tế và Hạ tầng các huyện và thành phố..... xem xét cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá, với lý do cụ thể như sau (tùy thuộc vào nhu cầu sửa đổi, bổ sung để doanh nghiệp thực hiện theo một trong các đề nghị dưới đây):

1. Sửa đổi thông tin chung (tên thương nhân, trụ sở chính, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh,...)

Thông tin cũ:.....

Thông tin mới:.....

2. Sửa đổi, bổ sung về tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá, như sau:

- Được phép mua sản phẩm thuốc lá của các thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá có tên sau:(2)

- Để tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá tại các địa điểm(3)

3. Sửa đổi, bổ sung các địa điểm tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá:

a) Đề nghị sửa đổi:

- Thông tin cũ:..... Thông tin mới:.....(3)

b) Đề nghị bổ sung:.....(4)

.....(ghi rõ tên thương nhân)..... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định

chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của thương nhân
(họ và tên, ký tên, đóng dấu)

Hồ sơ gồm:

- + Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung (theo mẫu Phụ lục số 50 kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT);
- + Bản sao Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp;
- + Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung;

Chú thích:

- (1): Ghi rõ từng lần sửa đổi, bổ sung, số giấy phép, ngày cấp (nếu có).
- (2): Ghi rõ tên, địa chỉ các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá.
- (3): Ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại các địa điểm thương nhân dự kiến xin phép để bán lẻ sản phẩm thuốc lá.
- (4): Ghi rõ các nội dung khác cần sửa đổi, bổ sung.